

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HS-ST

Ngày: 07/05/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THỦ ĐÔ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán sơ cấp – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn K

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt A

Bà Nguyễn Anh Th

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lương Thúy H- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2020/TLST – HS, ngày 25 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2020/QĐXXST- HS, ngày 24 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên: BÙI ĐỨC TH** - Sinh năm: 1986; HKTT: Tổ 26, phường V H, quận H, Hà Nội;住所: Số 4, ngõ 255 L, phường V, quận Hoàng Mai, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Bùi Văn L (Sinh năm: 1944); Con bà Vũ Thị V (Sinh năm: 1944); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Lan H (Sinh năm: 1987); Bị cáo có 02 con ( Con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012) ;Tiền án tiền sự (Theo danh chỉ bản số:55, lập ngày: 17/12/2019 tại Công an quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội): 01 tiền sự: Tháng 9/2015, Công an phường V, quận H, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (Đã hết thời hiệu). Bắt quả tang:

16/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 của Công an thủ đô Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

**Người giám định:** Ông Nguyễn Hồng Q – Giám định viên tư pháp của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thủ đô Hà Nội (-Vắng mặt tại phiên tòa-).

**Người làm chứng:** Ông Nguyễn Mạnh H – Sinh năm: 1962; Trú tại: Tổ 2, quận Hoàng Mai, Hà Nội (-Vắng mặt tại phiên tòa-). Vi Văn H – Sinh ngày: 15/01/2001; Trú tại: Bản Nà Đười, xã Mậu Đức, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An (-Vắng mặt tại phiên tòa-).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/12/2019, tại khu vực đầu đường vào khu công nghiệp Vĩnh Tuy, tổ 27, phường V, quận H, Hà Nội, tổ công tác công an phường V bắt quả tang Bùi Đức Th có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên tay trái của Th 01 gói giấy màu trắng, kích thước (01x01) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, bị cáo Th khai: Chất bột màu trắng là ma túy loại heroine, Th đang mang đi bán cho Vi Văn H để kiếm lời. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của Th 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh. Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật (BL: 22 -23, 25, 26). Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, công an phường V kiểm tra hành chính đối với Vi Văn H tại đầu đường vào khu công nghiệp V. Quá trình kiểm tra phát hiện 01 điện thoại di động IteI màu xanh lam. H khai vừa sử dụng điện thoại để gọi cho Th về việc mua ma túy. Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra điện thoại của H, kết quả có cuộc gọi đến cho Th (BL 41, 42). Tại cơ quan CSĐT – Công an quận H, Bùi Đức Th khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/12/2019, Th đi đến khu vực đầu ngõ 183A đường L để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Th đã gặp và mua của 01 người tên Th (Thịnh không rõ tên tuổi chính xác và địa chỉ của người tên Th này) 01 gói heroine với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th đã mang về nhà sử dụng hết một nửa, phần còn lại cất giấu tại nhà. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 16/12/2019, khi Th đang ở nhà tại tổ 26 phường Vi, Hà Nội thì có Hội gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy. Th đồng ý bán cho H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng và hẹn giao ma túy ở khu vực đầu đường vào khu công nghiệp Vĩnh Tuy. Sau đó, khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Th mang ma túy đến chỗ hẹn để bán cho H nhưng chưa kịp giao ma túy cho H thì bị Cơ quan công an bắt giữ cùng tang vật (BL 67-70). Theo Kết luận giám định

số 8088/KLGĐ – PC09 ngày 23/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại heroine, khối lượng: 0,110 gam” (BL 31). Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Đức Th tại số 4 ngõ 255 L, Vĩnh H, Hoàng Mai, Hà Nội, nhưng không phát hiện thu giữ gì thêm liên quan đến vụ án (BL 18). Tại bản cáo trạng số: 100/CT-VKS-HM, ngày 17/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội, truy tố bị cáo Bùi Đức Th về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Đức Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về “Tội mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Kiểm sát viên nắm quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tích chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: bị cáo Bùi Đức Th từ 26 đến 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Tịch thu tiêu hủy: 0,110 gam Heroine ; Trả lại cho bị cáo Th: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Th.

Phản tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Kiểm sát viên luận tội và kết luận bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy là đúng, nên không tranh luận; bị cáo chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về hướng giải quyết toàn bộ vụ án.

[3] Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và có tội. Bị cáo rất ăn năn, hối cải và luôn thành khẩn khai báo, do đó bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm được trở về gia đình và hòa nhập xã hội”.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật,

không có khiếu nại, tố cáo. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2] Xét hành vi nguy hiểm của bị cáo bị truy tố:

Tại các Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong và mở niêm phong tang vật; Quyết định trưng cầu giám định xác định khối lượng, loại ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều - Công an quận Hoàng Mai; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thủ đô Hà Nội; Lời khai của Bùi Đức Th phù hợp với lời khai của người làm chứng Nguyễn Mạnh H, phù hợp với lời khai của Vi Văn H, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 16/12/2019, tại địa bàn quận Hoàng Mai, Hà Nội, bị cáo Bùi Đức Th đã thành niên, đã đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi mua bán trái phép 0,110 gam Heroine với mục đích để kiếm lời. Vì vậy: Hành vi nêu trên của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều luật quy định: “ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thủ đô Hà Nội truy tố bị cáo Th theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất, mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội. Xác định hành vi nguy hiểm của bị cáo là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người; đồng thời có thể là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo Th bằng pháp luật hình sự là áp dụng hình phạt tù có thời hạn, như đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng: Bị cáo không phải là người có nhân thân tốt (Bị cáo là người nghiện ma túy, có 01 tiền sự dù đã hết thời hiệu). Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, với mức án cao hơn mức án cao nhất mà Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội

đồng xét xử xét bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng lớn, nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về áp dụng Biện pháp tư pháp: Khi bắt quả tang bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Công an thu giữ của bị cáo khối lượng: 0,110 gam Heroine, khi giải quyết vụ án cần căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần: Tịch thu tiêu hủy: 0,110 gam Heroine. Đối với 01 điện thoại di động Nokia 1202 thu giữ của Bùi Đức Thịnh, quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo Th, bị cáo Th sử dụng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội mua bán ma túy của bị cáo Th trong vụ án hình sự này; Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần: Căn cứ vào: Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Th: 01 chiếc điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh, nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Th.

[5] Các vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã dẫn giải bị cáo Th để xác định người đã bán ma túy cho Th, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ để xử lý (BL 33). Đối với Vi Văn H là người nghiện, chưa kịp nhận ma túy của Th, nên không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do Hội đồng không có chỗ ở cố định, nên Công an phường Vĩnh Hưng đã làm thủ tục đưa H đi cai nghiện bắt buộc theo đúng với quy định của pháp luật, nên Tòa không xét.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và khoản 1 Điều 47, điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 106, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo **Bùi Đức Th: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù** về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày: 16/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Đức Th.

2. Biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,110 gam Heroine. Trả lại cho bị cáo Th: 01 chiếc điện thoại di động

Nokia 1202, màu xanh, nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại di động Nokia 1202, màu xanh này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo Thịnh. Các vật chứng này đều đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội theo Quyết định chuyển vật chứng số: 77/QĐ-VKS-HM, ngày 17/03/2020 của VKSND quận Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Đức Th phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Đức Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/05/2020).

**Nơi nhận:**

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Trại giam số 2 Công an Hà Nội.
- TAND & VKSND thủ đô Hà Nội.
- Sở tư pháp Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN SƠ CẤP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tạ Văn Kh**